

# THỦY CHIẾN VÀM NAO - CỔ HỒ (1833 - 1834) ĐÔI ĐIỀU CẢM NHẬN

■ ĐỖ KIM TRƯỜNG (\*)

Cuối năm 1833 đầu 1834, trên sông Hậu và sông Tiền, quan quân triều Nguyễn cùng nhân dân Nam bộ đã đập tan âm mưu xâm lược của quân Xiêm. Đây là chiến thắng lớn nhất của triều Nguyễn trên vùng đất Nam bộ. Chiến công này đạt một tầm cao mới của truyền thống yêu nước chống ngoại xâm, bảo vệ nền độc lập dân tộc, giữ vững chủ quyền lãnh thổ của người dân Nam bộ, khẳng định Nam bộ đã làm nên và giữ vững tính toàn vẹn của quốc gia, dân tộc Việt Nam<sup>1</sup>. Tuy nhiên xung quanh sự kiện này còn nhiều vấn đề chưa được tường minh. Qua bài viết xin góp phần làm sáng tỏ một số nội dung của lịch sử.

## 1. Sự hiện diện của quân xâm lược Xiêm trên vùng đất Nam bộ

Theo sử liệu, năm 1833 ở thành Phiên An, Lê Văn Khôi và binh lính nổi dậy chống lại triều đình. Nguyên nhân cuộc binh biến có nhiều ghi chép<sup>2</sup>. Và cũng theo các sử liệu trên, không chịu được hành động mang tính trả thù cá nhân của đại diện triều đình, Lê Văn Khôi đã khởi binh chống lại. Tuy nhiên, do khách lẫn chủ quan, quân nổi dậy dần suy yếu. Trước tình hình đó, Khôi đã nghe theo lời của các giáo sĩ phương Tây cử người sang Xiêm cầu cứu. Nhân cơ hội này, Rama III

(1824 - 1851) đã sai quân sang xâm lược. Như vậy, theo nhân quan trước nay, sự hiện diện của quân Xiêm ở Nam bộ là do Lê Văn Khôi cầu viện! Tuy nhiên, xét lịch sử vương quốc Xiêm thời kỳ 1767 - 1940 nhận thấy: “Trong ba đời vua đầu tiên của triều đại Trakri là Rama I (1782 - 1809), Rama II (1809 - 1821) và Rama III (1824 - 1851), chính sách bành trướng lãnh thổ vẫn chiếm vị trí quan trọng trong đường lối đối ngoại của vương quốc Xiêm [...] Trong những năm đầu thế kỷ XIX, các triều vua Rama hướng về phía đông nhằm chiếm lĩnh vùng lãnh thổ rộng lớn thuộc Việt Nam, Lào, Campuchia”<sup>3</sup>. Chính bởi đường lối “Đông tiến”

(\*) Hội Khoa học lịch sử Đồng Tháp - SĐT: 0854701099 - Email: kimtruong.do@gmail.com

- Nguyễn Quang Ngọc (2017), *Vùng đất Nam Bộ, Tập IV, Từ đầu thế kỷ XVII đến giữa thế kỷ XIX*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, tr 391 - 392.
- Theo *Thực lục* do Khôi liên can vụ án ván gỗ đóng thuyền (Quốc sử quán triều Nguyễn (2022), *Đại Nam thực lục*, Tập 3, Nxb Hà Nội, tr 584). *Liệt truyện* chép Khôi tự tiện lấy gỗ ván bán cho người nước Thanh hay đóng làm thuyền riêng (Quốc sử quán triều Nguyễn (2014), *Đại Nam liệt truyện*, Tập 3-4, Nxb Thuận Hóa, tr 732). *Quốc sử di biên* cho biết do Bộ chánh Bạch Xuân Nguyên khi tra xét thẩm vấn án những việc làm của Lê Văn Duyệt lúc đương chức Tổng trấn Gia Định thành, đã làm nhục quá! (Phan Thúc Trực (2019), *Quốc sử di biên*, Nxb Khoa học xã hội, tr 398).
- Vũ Dương Ninh (1994), *Lịch sử vương quốc Thái Lan*, Nxb Giáo dục, tr 78.

này nên các vua Xiêm nói trên đều thống nhất chủ trương “*bành trướng lãnh thổ*”<sup>4</sup>. Rama III cho quân sang Chân Lạp để tiến về Gia Định, trên danh nghĩa hỗ trợ Lê Văn Khôi, nhưng thực chất là can thiệp vào chính sự Đại Nam, nhằm loại ảnh hưởng của triều đình Huế, giành quyền bảo hộ Oudong. Sự kiện trên cũng được một người Pháp xác nhận<sup>5</sup>. Tất cả các dữ kiện đã nêu chứng tỏ rằng, người Xiêm có mặt trên vùng đất Nam bộ trong trận thủy chiến Vàm Nao - Cổ Hồ (1833 - 1834) đã nằm trong kế hoạch “Đông tiến” của Xiêm triều, qua đó nhằm giành quyền bảo hộ Chân Lạp, như trên đã nêu. Việc tiếp ứng Khôi chỉ là cái cớ biện hộ cho sự có mặt của họ tại đây. Một cơ sở khác, nếu chỉ vì giải cứu cho thành Phiên An tại sao Xiêm triều lại cử danh tướng bậc nhất lúc bấy giờ là Phi Nhã Chất Tri (tức Chao Phraya Bodin), người đã chinh phục Vạn Tượng trước đó, chỉ huy 5 đạo quân sang đánh? Bài học gần 50 năm trước trên sông Rạch Gầm - Xoài Mút chắc hẳn chưa quên, nên chỉ chờ cơ hội để phục thù. Do đó, lần này Xiêm triều đã đặt cược đem danh tiếng viên tướng lừng lẫy mong rửa được mối nhục lớn! Vì vậy, 2 đạo quân ở Nam Vang và Hà Tiên là chủ yếu, 3 đạo ở Quảng Trị và Nghệ An chỉ là hư binh, nhằm đánh lạc hướng của triều đình Huế. Thực tế chiến cuộc này, cùng với cứ liệu lịch sử như đã phân tích đã xác thực quân Xiêm đánh Nam bộ lúc bấy giờ là hành động xâm lược, được “lập trình” từ trước, chứ không phải do Lê Văn Khôi là tác nhân chủ đạo khiến cho họ hiện diện, như thường được các nghiên cứu để cập!

## 2. Thử khảo sát lộ trình di chuyển của quân Xiêm từ nơi xuất phát đến Nam bộ

Theo chỉ dẫn của Tổng Phước Ngoạn và Dương Văn Châu ở *Xiêm La quốc lộ trình tập lục* (XLQLTTL)<sup>6</sup>. Bộ địa chí này soạn trước khi xảy ra trận thủy chiến Vàm Nao - Cổ Hồ hơn 20 năm. Riêng ở Nam bộ, đạo quân thứ nhất gồm 4 vạn bộ binh do Phi Nhã Chất Tri cầm đầu, đánh Nam Vang, rồi theo sông Hậu chiếm Châu Đốc, tiếp tục qua sông Tiền lấy Định

Tường, Vĩnh Long, Gia Định. Đây là đạo quân bộ, để hành quân như kế hoạch, theo Đường bộ mạn trên, từ Nam Vang đến Bát Tầm Bôn, biên giới giữa Chân Lạp với Xiêm, chia 2 ngả: Một ngả theo hướng tây đi 6 ngày đến Pursat. Từ Pursat đi 6 ngày nữa đến Bát Tầm Bôn. Một ngả theo hướng nam đi 10 ngày đến Bát Tầm Bôn<sup>7</sup>. Ở ngả hướng nam, ngắn hơn 2 ngày so với đường đi hướng tây, lại có người ở. Đường đi hướng tây dài hơn 2 ngày, không có người cư trú, thêm nhiều thú dữ. Và Đường bộ mạn dưới, phải qua cửa biển Đồng Lớn, lên bộ, lại qua sông lớn, mương, lộ trình phức tạp và hiểm trở hơn nhiều so với thượng lộ. Xét thời gian trước tác của tác phẩm gần với thời điểm diễn ra trận thủy chiến, sẽ không có nhiều thay đổi về lộ trình, có thể xác định, Phi Nhã Chất Tri đã cho quân theo đường bộ hướng nam, từ Bát Tầm Bôn đến Nam Vang trong 10 ngày.

Đạo quân thứ hai do Phi Nhã Phạt Lăng chỉ huy, gồm hơn 100 chiến thuyền và 1 vạn quân, qua vịnh Thái Lan tiến vào Hà Tiên, hậu thuẫn cho đạo quân thứ nhất. Đây là đạo quân thủy, theo Đường thủy ven biển, từ trấn Hà Tiên theo hướng tây đến Mũi Nai, thủy trình 2 canh<sup>8</sup> sẽ đến Gành Bà (tỉnh Kampot, Campuchia). Từ Gành Bà đến Vịnh Ách (Kep Baech), sau 2 canh đến cửa biển Cam Bốt, 1 canh đến đảo Phú Quốc. Phía tây Phú Quốc, từ núi Tà Lang đi 1 canh đến đầm Xà Hót (vịnh Prek Toeuk). Theo hướng nam đến cửa biển Húc Cà Ba (Tiek Sap). Ngoài cửa biển này về phía nam có Hòn Than. Từ Hòn Than, 2 canh đến vịnh Sùng Kè/ Ream (Sihanouk Ville). Ngoài biển có Cù lao Ông Mai, từ đây 2 canh đến Vịnh Thơm (Kampong Som). Từ vịnh này theo hướng Thân (240 độ) 3 canh đến Hòn Tràm, cũng theo hướng Thân đến Hòn Táo. Tiếp tục theo hướng Nhâm (345 độ) đến hòn Cổ Công. Lại theo hướng Tuất (300 độ) đến cửa Lai Muồng. Theo hướng tây 1 canh đến cửa La Khống. Cửa biển là nơi giáp giới Campuchia và Thái Lan. Tuy nhiên ở đây núi đá nhấp nhô hiểm trở, ghe

4. “Rama I, Rama II và nhất là Rama III, tiếp tục lao vào việc tranh giành ảnh hưởng ở Campuchia một cách mạnh mẽ. Rama I đã nâng đỡ những phần tử thân Thái trong hoàng tộc Campuchia tiến hành tranh ngôi và chiếm đoạt vùng Tây Bắc của vương quốc này. Triều đình Campuchia lo sợ, phải tìm chỗ dựa ở triều đình Huế (Việt Nam). Rama III không hài lòng khi chứng kiến việc Campuchia thoát khỏi địa vị phụ thuộc Xiêm và thân Việt Nam, nên đã chủ động tấn công Campuchia (1833), gây nên một cuộc chiến tranh ác liệt, kéo dài 12 năm (1833 – 1845)”. Lương Ninh (Chủ biên) - Đỗ Thanh Bình - Trần Thị Vinh (2018), *Đồng Nam Á: Lịch sử từ nguyên thủy đến ngày nay*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, tr 237.
5. “Ông (tức Lê Văn Khôi, ĐKT) lập tức cử người em út đem tin tức Nam kỳ báo cho triều đình Chantaboun./ Người Xiêm chưa hết cay đắng khi phải thừa nhận quyền bảo hộ của An Nam đối với Cao Miên, và họ không ngừng phản đối công cuộc di dân ở Nam kỳ lục tỉnh. Thế nên họ thấy trong những đề nghị của Khôi một cơ hội bất ngờ để trả mối nhục mà vua Gia Long đã bắt phải chịu vào năm 1813”. Marcel Gaultier (2021), *Vua Minh Mạng*, Đỗ Hữu Thạnh dịch, Nxb Hà Nội & OMEGA+, tr 106.
6. Tổng Phước Ngoạn – Dương Văn Châu (2017), *Xiêm La quốc lộ trình tập lục*, Phạm Hoàng Quân dịch, chú và giới thiệu, Nxb Văn hóa – Văn nghệ.
7. Tổng Phước Ngoạn – Dương Văn Châu (2017), Sdd, tr 41 – 44.
8. Một canh thủy trình tương đương 60 lý (dặm). Mỗi dặm theo hệ đếm Trung Quốc khoảng 576 m. Tổng Phước Ngoạn – Dương Văn Châu (2017), Sdd, tr 31.

thuyền không thể neo đậu<sup>9</sup>. Tiếp tục theo ghi chép của XLQLTTL, từ cửa này sau nhiều địa điểm sẽ đến xóm Nam Yêu (Pattaya), ...<sup>10</sup>. Thủy trình này còn dài, tuy nhiên đến đây đã thấy một số địa danh khá nổi tiếng hiện nay của Thái Lan như Chanthaburi, Pattaya. Đồng thời có nhiều địa điểm sách XLQLTTL chép có quan Xiêm trấn thủ, nhưng những nơi ấy (Xà Hót, Vịnh Thơm, Chân Bôn) quân số tập trung ít, chỉ khoảng từ 100 đến 300 suất binh, dân cư thưa thớt, rừng rậm, địa hình hiểm trở nên việc tập trung số binh thuyền như sử liệu ghi khó thực hiện. Tra cứu tiếp ở Đường thủy theo các cửa biển với 51 cửa, trong đó đáng chú ý là Cửa biển Bắc Nam [Paknam Chao Phraya]. Cửa biển này rộng, độ sâu khoảng 4 thước, có nhiều nhánh sông, có khu thành bằng gạch mới xây, dân cư phố chợ sung túc. Từ sông Cái Tắt Nội 1 canh đến thành Vọng Các (Bangkok). Trong thành có Phật Vương ở khu giữa, Nhị Vương ở khu bên phải. Trước thành là sông lớn, bờ phía tây sông có khu thành cũ do Phi Nhã Tác (Piya Taksin) xây cất (tức thành Thonburi). Cũng tại địa điểm này, qua sơ kiểm số quân trú đóng trên địa bàn nhận thấy có hơn 10.000 suất binh. Cụ thể: Mương Sào Hải 100, mương Xài Nấc 100, mương U Thè 1.000, mương Lục Khôn Sa Uyển 1.000, mương Phì Sĩ Lọc 1.000, mương Cam Phiên 1.000, mương La Hiến 100, mương Lục Khôn Lũng/ Sá Đồn 1.000, mương Xương Mạ 5.000 suất<sup>11</sup>. Chưa kể những nơi khác có quan Xiêm trấn thủ nhưng không ghi số suất binh. Vị chi số quân đã dẫn là 10.200, tức hơn số binh Xiêm được huy động sang Đại Nam trong trận thủy chiến Vàm Nao - Cổ Hồ. Phải chăng đây là xuất phát điểm của đạo quân thủy do Phi Nhã Phật Lăng chỉ huy sang đánh Hà Tiên năm 1833 - 1834?

Cần lưu ý, từ sử liệu, tại Nam bộ, đạo quân Xiêm thứ nhất theo đường bộ đánh Nam Vang, nên lấy Nam Vang làm mốc khởi đầu đến Bát Tâm Bôn, biên giới Xiêm - Chân Lạp. Đạo thứ hai theo *thủy lộ đánh Hà Tiên, nên từ Hà Tiên ngược lên đến Cửa biển Bắc Nam*.

Đường hành quân thực tế của 2 đạo quân này sẽ theo hướng ngược lại ghi chép trên của XLQLTTL. Hiện chưa có nghiên cứu nào về lộ trình di chuyển của quân Xiêm từ nơi xuất phát đến Nam bộ trong chiến cuộc 1833 - 1834, nên nội dung trình bày trên chỉ là **thử khảo sát** cho vấn đề đang đề cập. Mong rằng sẽ có những chuyên khảo cụ thể về sự kiện này.

### 3. Tại sao sau trận Vàm Nao, quan quân triều Nguyễn lại lui về Cổ Hồ?

Theo *Khâm định tiểu bình Nam Kỳ nghịch phi phương lược chính biên* (KĐTBKNP), trên sông Vàm Nao (tức Thuận Cảng, là sông nối xã Kiến An, huyện Chợ Mới với xã Tân Trung, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang), quân Xiêm đặt đồn ở tả hữu 2 bờ sông, lại đem 17 thuyền kiểu nước Xiêm, hai thuyền hải đạo, hai thuyền điện hải xen vào thuyền ô, lê, chu cùng các hạng thuyền nhỏ hơn 100 chiếc chặn sông chống giữ. Quân ta ra sức đánh, tự giờ Mão đến giờ Tị, lấy được đồn bờ sông bên tả, lũ giặc ở đồn ấy vỡ tan. Giặc ở đồn bên hữu kháng cự rất mạnh. Đến giờ Mùi, quan quân ta đánh lấy được đồn ấy. Quân Xiêm ở trên bờ sông chạy về chỗ thuyền lớn của chúng để trú ẩn và dùng súng lớn bắn trả, lại đặt kè hai bên bờ cố giữ. Gặp lúc gió nghịch hướng nên quân ta không tiến đánh được, các quan cho thu quân, đồn đốc biên binh nghiêm sức ngăn chặn<sup>12</sup>. Được tin báo vua dụ các quan: “Lũ người lấy quân ít đánh thắng giặc nhiều, mũi nhọn quan đến đâu đánh tan bọn giặc làm oai tiếng trước cho đại quân, đủ làm cho giặc mất vía. Xem tờ tâu đáng khen lắm, vui mừng lắm”<sup>13</sup>. Lời dụ cho thấy Vàm Nao là trận thắng đặc sắc về so sánh lực lượng địch nhiều, ta ít. Chiến công trên đã tăng thêm thanh thế cho quân ta (*làm tiếng trước cho đại quân*), khiến vua khen ngợi.

Một vấn đề lịch sử cần lý giải là tại sao vừa chiến thắng ở Vàm Nao, các tướng lại cho lui về Cổ Hồ đóng quân? Trước hết, 2 đạo quân Xiêm sang xâm lược Nam bộ đã chọn đường thủy qua Nam Vang và Hà Tiên, rồi

9. Tống Phước Ngoạn – Dương Văn Châu (2017), Sđd, tr 73 – 81.

10. Tống Phước Ngoạn – Dương Văn Châu (2017), Sđd, tr 81 – 87.

11. Tống Phước Ngoạn – Dương Văn Châu (2017), Sđd, tr 135 – 143.

12. Cơ mật viện – Nội các triều Nguyễn (2012), *Khâm định tiểu bình Nam Kỳ nghịch phi phương lược chính biên*, Tập 2, Nxb Giáo dục, tr 1253 – 1254. *Thực lục tường thuật trận đánh này có phần chi tiết hơn, tuy có khác về thời gian: “Quân ta tiến đánh, bắn đại bác trúng ngay vào tướng tiên phong của giặc là Liêm Cẩm Hiên, giặc bèn rút vào trong cảng. Đến canh tư đêm hôm ấy, bọn Giảng tung quân ra đánh úp, đến giờ Thìn thì bắt đầu hạ được đồn giặc ở tả ngạn (bờ Kiến An, Chợ Mới, TG), thiêu hủy được 15 chiếc thuyền của giặc và thu được súng ống khí giới rất nhiều. Còn đồn ở bên hữu ngạn (bờ Tân Trung, Phú Tân, TG) quân giặc chống giữ càng hăng. Bấy giờ vừa được hơn 300 biên binh ở Tiên phong Tả vệ do quân thứ Gia Định phái đến, bọn Giảng sai Phó vệ úy Nguyễn Văn Tình dẫn đội quân mới đến đổ bộ, rồi giao hẹn: hễ hạ được đồn giặc ấy thì thưởng 30 lạng bạc; lại sai Đội trưởng đội Ngân sang quyền sai Suất đội là Phan Văn Thành đốc chiến Hà Tiên, Tuần phủ Trịnh Đường cũng đem binh thuyền lại tiếp ứng, liền hạ được đồn giặc, chém được 4 đầu giặc, đốt được 2 chiếc thuyền địch và thu được súng ống, khí giới cũng nhiều”. Quốc sử quán triều Nguyễn (2022), Đại Nam thực lục, Tập 3, Sđd, tr 948.*

13. Cơ mật viện – Nội các triều Nguyễn (2012), Sđd, tr 1254.

theo sông Hậu và sông Tiền về Gia Định. Một trong những mối quan tâm lớn nhất của chúng là cướp của dân chúng<sup>14</sup>. Nam bộ lúc bấy giờ với những trung tâm thương mại nổi tiếng như Hà Tiên, Châu Đốc, Sa Đéc, Mỹ Tho và đặc biệt là Gia Định, là những mục tiêu nhắm đến trong kế hoạch cướp bóc của chúng. *Thứ hai*, để thực hiện mục tiêu đó, quân Xiêm lợi dụng các loại thuyền chiến làm phương tiện công kích, tức là dựa vào sức mạnh ưu thế của thủy quân, và thực sự đã đẩy lùi quân triều đình sau trận Thuận Cảng<sup>15</sup>. *Thứ ba*, theo kế hoạch của Xiêm, Phi Nhã Chất Tri (đây là mũi tấn công chủ lực ở Nam bộ) chiếm thành Nam Vang, từ đó theo sông Hậu xuống Châu Đốc, An Giang và xuôi sông Tiền xuống Định Tường, Vĩnh Long, Mỹ Tho, Gia Định. Quan quân ta mặc dù đã chặn được bước tiến của giặc ở Vàm Nao nhưng cánh quân Xiêm từ Nam Vang có thể theo sông Tiền xuống chiếm Sa Đéc, rồi Vĩnh Long, Mỹ Tho, Gia Định. *Thứ tư*, do tình hình nội bộ tướng lĩnh triều Nguyễn ở mặt trận này chưa thật sự làm chủ thế trận, thậm chí bị đẩy vào thế bị động (như trận Thuận Cảng đã nêu ở trên)<sup>16</sup>. Tất cả những nguyên nhân trên đã lý giải sau chiến thắng Vàm Nao, quan quân phải lui về Cổ Hủ phòng giữ, nhằm chuẩn bị trước các âm mưu tiếp theo của giặc.

#### 4. Sông Cổ Hủ hiện nay là sông nào, ở đâu?

Thư tịch cổ chép sự kiện trên diễn ra ở sông Vàm Nao và Cổ Hủ (cũng gọi Cổ Hủ). Tuy nhiên Cổ Hủ hiện là sông nào tại địa phương? Bởi lẽ trên địa bàn

xưa, nay là 2 xã Long Điền A và Long Điền B, huyện Chợ Mới, không có tên sông này.

Theo *Thực lục* chép: “Bọn Tham tán quân thứ An Giang là Trương Minh Giảng và Nguyễn Xuân đánh tan giặc Xiêm ở sông Cổ Hủ (tức là thủ sở Chiến Sai cũ)”<sup>17</sup>. Thư tịch ghi sông này “tức là thủ sở Chiến Sai cũ”. Trước tác như thế là không chính xác, bởi lẽ **CỔ HỦ LÀ TÊN SÔNG, CHIẾN SAI LÀ TÊN THỦ SỞ, SÔNG KHÔNG THỂ LÀ THỦ SỞ!** Tuy nhiên, theo nội hàm sử liệu có thể hiểu, Cổ Hủ là nơi có thủ Chiến Sai đóng lúc xưa, hoặc cự sở Chiến Sai trước đây đóng trên sông này. Về cự sở Chiến Sai, *Gia Định thành thông chí*<sup>18</sup> và *Hoàng Việt nhất thống dư địa chí* đều có chép về sông Trà Thôn. Ghi chép của GĐTTC (năm 1820) tương tự của HVNTĐC (năm 1806), nên có thể xác định Trịnh Hoài Đức đã kế thừa trước tác của Lê Quang Định, tuy nhiên có nêu rõ sông Trà Thôn “*phía bên trái thông với rạch Ông Chưởng*”.

Khảo sát đoạn sông Tiền tại Bến đò Doi Lửa. Phía bờ An Giang là làng Tú Điền, nay thuộc địa bàn xã Long Điền A, huyện Chợ Mới. Bờ Đồng Tháp là xã Tân Thạnh, huyện Thanh Bình. Giữa sông Tiền có cù lao Doi Lửa (sử cũ chép cù lao Giềng/ Doanh châu/ Bãi Doanh)<sup>19</sup>. Năm 1757, sau khi được chủ quyền đất Tầm Phong Long, chúa Nguyễn Phúc Khoát đã cho lập 3 đạo: Tân Châu, Đông Khẩu trên sông Tiền và Châu Đốc đạo ở sông Hậu. Tân Châu đạo buổi đầu đặt tại cù lao Giềng, như GĐTTC xác nhận<sup>20</sup>. Từ các sử liệu đã

14. Nội các triều Nguyễn chép lời vua dụ: “Và lại lần này người nước Xiêm kéo cả người trong nước vào ăn cướp”. Cơ mật viện – Nội các triều Nguyễn (2012), Sđd, tr 1311, 1329.

15. *Thực lục* cho biết các tướng đốc suất binh thuyền ở Thuận Cảng bắn súng lớn vào quân giặc. Chúng chống cự rất hăng nên từ giờ Tỵ đến giờ Mùi không hạ được đồn trú của quân Xiêm. Tổng Phước Lương rút lui trước, các quân đều rút theo. Trương Minh Giảng và Phạm Hữu Tâm cùng phải lui binh, “chiều đến về đến thủ sở Chiến sai cũ ở Tiền Giang, rồi sai người đi truy mời các tướng trở lại, chọn nơi thiết lập đồn trại để phòng ngự”. Quốc sử quán triều Nguyễn (2022), Đại Nam thực lục, Tập 3, Sđd, tr 964.

16. KĐTBNP ghi ngày 12 tháng Chạp năm Quý Tỵ (1833), các tướng Nguyễn Xuân, Trần Văn Trí, Tổng Phước Lương, Trương Minh Giảng, ... chia nhau ngồi các thuyền cự hải chỉ huy tiến đánh hai bờ tả hữu Thuận Cảng. Giặc Xiêm cũng tập trung 60 thuyền lớn chặn ngang cãng chống trả. Đánh từ giờ Mão (5 – 7 giờ sáng) đến giờ Tỵ (9 – 11 giờ), giặc quyết liệt kháng cự. Quân ta đánh tiếp từ giờ Tỵ đến giờ Mùi (13 – 15 giờ) cũng chưa thể lấy được đồn giặc, bèn lui quân về Thủ Chiến Sai trên sông Tiền và cãng Lâm Vu (Lấp Vò) trên sông Hậu đặt đồn phòng ngự. Cơ mật viện – Nội các triều Nguyễn (2012), Sđd, tr 1281.

17. Quốc sử quán triều Nguyễn (2022), Đại Nam thực lục, Tập 4, Nxb Hà Nội, tr 6.

18. Thủ này “ở phía tây sông Trà Thôn 80 tầm (sông ở bờ nam sông Tiền, rộng 4 tầm, sâu 3 thước, về phía tây nam đến sông Lễ Công [rạch Ông Chưởng], dọc bờ sông có ruộng vườn và dân cư, phía sau còn là rừng rậm, mùa thu, đồng đi được, đến mùa xuân, hạ thì nước cạn, nhiều người đắp đê để bắt cá tôm), cách phía tây đạo Đông Khẩu 80 dặm, nay thủ sở đã dời đi”. (Trịnh Hoài Đức (2019), *Gia Định thành thông chí*, Nxb Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh & Saigonbooks, tr 104).

19. Xem: Trịnh Hoài Đức (2019), *Gia Định thành thông chí*, Sđd, tr 113; Quốc sử quán triều Nguyễn (2012), Đại Nam nhất thống chí, Tập 2, Nxb Lao động & Trung tâm Văn hóa Ngôn ngữ Đông Tây, tr 1763.

20. “Tân Châu là cửa ngõ địa đầu trọng yếu, quản lý cả ba đạo Tân Châu, Chiến Sai và Hùng Ngự. Đạo Tân Châu chính thức nguyên thuộc thành lớn Gia Định, lỵ sở đặt ở Dinh châu [cù lao Giềng] nơi giữa sông, phía đông là đạo Chiến Sai thuộc trấn Vĩnh Thanh, phía tây là đạo Hùng Ngự thuộc trấn Định Tường, thế như răng chó kềm nhau để giữ lấy chỗ hiểm yếu. Năm Gia Long thứ 17 [1818], phụng chỉ dời đạo Tân Châu đến cù lao Long Sơn [Cái Vừng], dời đạo Chiến Sai đến cửa trên sông Hiệp Ân [rạch Sở Thượng], dời đạo Hùng Ngự đến cửa dưới sông Hiệp Ân [vàm rạch Hồng Ngự]”. Trịnh Hoài Đức (2019), *Gia Định thành thông chí*, Sđd, 548.



Bản đồ sông Vàm Nao và Bến đò Voi Lửa (thuộc xã Long Điền A, Chợ Mới, An Giang). Nguồn: wikipedia

dẫn kết hợp quan sát bản đồ bên dưới, đoạn sông Tiền tại bến đò Voi Lửa (đúng ra là Doi Lửa). Đây **chính là sông Cổ Hồ** xưa, nơi đã diễn ra trận thủy chiến với quân Xiêm xâm lược năm 1834.

### 5. Thay lời kết

- 190 năm (1834 - 2024) trận thủy chiến oai hùng của quân và dân Đại Nam nói chung và nhân dân Nam bộ nói riêng, đập tan âm mưu xâm lược của giặc Xiêm trên sông Vàm Nao - Cổ Hồ đã qua. Sự kiện này được các sử liệu đương thời và nhiều nghiên cứu ghi nhận, công bố. Tuy nhiên vẫn còn một số vấn đề chưa được sáng tỏ. Sự thiếu tường minh đó có thể do cách tiếp cận khác nhau nên còn nhiều nội dung chưa rõ ràng và đồng nhất khi thể hiện.

- Qua bài viết xin đề xuất một số cảm nhận về sự kiện lịch sử được xem là chiến thắng lớn nhất của triều Nguyễn trên vùng đất Nam bộ, trong công cuộc chống ngoại xâm:

+ Sự hiện diện của quân Xiêm ở Nam bộ năm 1833 – 1834 chính là ý đồ xâm lược đã được hoạch định từ trước chứ không phải do Lê Văn Khôi cầu cứu, như trước đây thường viện dẫn.

+ Riêng ở Nam bộ, lộ trình di chuyển của quân Xiêm từ nơi xuất phát đến vùng đất này qua hai hướng thủy, bộ như đã phân tích. Đây chỉ là thủ pháp thảo luận sự kiện, chưa phải là kết luận.

+ Sau trận Vàm Nao, quan quân triều Nguyễn lui về Cổ Hồ do hai yếu tố: *khách quan* quan trọng nhất là quân Xiêm từ Nam Vang có thể theo sông Tiền xuống chiếm Sa Đéc, Vĩnh Long, Mỹ Tho, Gia Định, và *chủ quan* chính yếu nhất là sự thất thế của quan quân triều Nguyễn.

+ Cổ Hồ hiện nay là một đoạn sông Tiền, nơi có Bến đò Voi Lửa nối bờ Tân Thạnh, Thanh Bình, Đồng Tháp với bờ Long Điền A, Chợ Mới, An Giang. Sông này ngoài tên trên còn tên khác như Trà Thôn. Hiện nay ở địa phương gọi là sông Tú Điền.

- Các cảm nhận trên của tác giả còn mang tính chủ quan, chỉ mong góp thêm một cách nhìn về vấn đề và nhận được nhiều chỉ dẫn của các nhà nghiên cứu. Qua đó để sự kiện lịch sử được tiếp cận xác thực hơn, như thực tế đã diễn ra./.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Cơ mật viện – Nội các triều Nguyễn (2012), *Khâm định tiểu bình Nam Kỳ nghịch phi phương lược chính biên*, Tập 2, Nxb Giáo dục.
- Lê Quang Định (2021), *Hoàng Việt nhất thống du địa chí*, Phan Đăng dịch, Nxb Thế giới & Phân viện văn hóa nghệ thuật quốc gia tại Huế & Thaiabooks.
- Tống Phước Ngoại – Dương Văn Châu (2017), *Xiêm La quốc lộ trình tập lục*, Phạm Hoàng Quân dịch, chú và giới thiệu, Nxb Văn hóa – Văn nghệ.
- Trịnh Hoài Đức (2019), *Gia Định thành thông chí*, Phạm Hoàng Quân dịch, Nxb Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh & Saigonbooks.
- Marcel Gaultier (2021), *Vua Minh Mạng*, Đỗ Hữu Thạnh dịch, Nxb Hà Nội & OMEGA+.
- Nguyễn Quang Ngọc (2017), *Vùng đất Nam Bộ, Tập IV, Từ đầu thế kỷ XVII đến giữa thế kỷ XIX*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
- Lương Ninh (Chủ biên) - Đỗ Thanh Bình - Trần Thị Vinh (2018), *Đông Nam Á: Lịch sử từ nguyên thủy đến ngày nay*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
- Vũ Dương Ninh (1994), *Lịch sử vương quốc Thái Lan*, Nxb Giáo dục.
- Quốc sử quán triều Nguyễn (2022), *Đại Nam thực lục*, Tập 3, Nxb Hà Nội.
- Quốc sử quán triều Nguyễn (2022), *Đại Nam thực lục*, Tập 4, Nxb Hà Nội.
- Quốc sử quán triều Nguyễn (2014), *Đại Nam liệt truyện*, Tập 3-4, Nxb Thuận Hóa.
- Quốc sử quán triều Nguyễn (2012), *Đại Nam nhất thống chí*, Tập 2, Nxb Lao động & Trung tâm Văn hóa Ngôn ngữ Đông Tây.
- Phan Thúc Trực (2019), *Quốc sử di biên*, Nxb Khoa học xã hội.